

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/ 2022/HS-ST

Ngày: 25-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Sang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Đình Hồng

2. Lê Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh – Thư ký TAND thị xã Bỉm Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh ngày: 06 tháng 03 năm 1997, tại: Nghệ An; Trú tại: Xóm 11, xã N, huyện N, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Đức D, con bà: Nguyễn Thị L (Đều còn sống); Bị cáo có vợ là: Lê Thị T và 02 người con. Con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2022 đến ngày 09/3/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH vật tư cơ điện lạnh Anh T

Địa chỉ: 56-58 M, phường B, thành phố T, tỉnh T

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1998; Chức vụ: Thủ kho; Trú tại: xã H, huyện H, tỉnh T. Có mặt.

Người làm chứng:

1, Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1995

Trú tại: khu phố 10, phường B, thị xã B, tỉnh T. Vắng mặt.

2, Chị Phạm Thị C, sinh năm 1974

Trú tại: xóm 1, C, xã H, huyện K, tỉnh H. Vắng mặt.

3, Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1994

Trú tại: khu phố 10, phường B, thị xã B, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức H là công nhân làm việc trong công trường xây dựng của chủ đầu tư INTCO, thuộc khu A, khu công nghiệp B, khu phố 6, phường B, thị xã B.

Khoảng 22 giờ ngày 12/02/2022, trong quá trình làm việc H biết ở khu nhà ký túc kho điện lạnh của Công ty TNHH vật tư cơ điện lạnh Anh T có các ống đồng điều hòa không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi một mình từ khu vực nhà xe (trên đường đi, H nhặt được 01 chiếc tua vít của thợ điện ở công trường) sang khu nhà ký túc và lên tầng 2 kho điện lạnh, thấy cửa kho được vít bằng một tấm tôn vào thanh xà gỗ nên H dùng tua vít vặn khoảng 05 con ốc vít ra. Sau đó, lật tấm tôn lên và chui vào trong kho. Khi vào trong, H lấy 06 ống đồng dài hơn 2m, loại Ø28 và 05 cuộn ống đồng dài khoảng 15m, trong đó có 02 cuộn loại Ø6 và 03 cuộn loại Ø10 rồi lần lượt cầm các cuộn ống đồng và ống đồng ra ban công tầng 2, ném qua hàng rào sang phía công ty YABC. Sau đó, H đi xuống ra phía sau lán trại, trèo qua hàng rào sang phía sau công ty YABC, nơi ném các cuộn và ống đồng. Lúc này, H gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu T là chủ cửa hàng thu mua phế liệu (vì trước đó H đã từng bán sắt vụn cho người này nên lưu là sắt vụn) và nói “anh ơi em có ít đồng bán” và hẹn T đi vào đường khu công nghiệp rồi H đón. T trả lời “ok”. Sau đó, H lấy toàn bộ số tài sản trộm cắp được đi bộ ra khu vực tường rào phía trước Công ty YABC, ném số đồng ra vỉa hè bên đường rồi trèo ra. H nhìn thấy xe ô tô của T đi đến nên vẫy lại. T xuống xe, cân số đồng được 37kg, giá 180.000 đồng/kg và thanh toán cho H số tiền 6.700.000 đồng. Số tiền trên H đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 19/02/2022, biết hành vi trộm cắp tài sản của mình đã bị phát hiện và không thể trốn tránh nên H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bim Sơn để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào báo cáo, kiểm kê ban đầu của bị hại về đặc điểm và số tài sản bị mất. Cơ quan CSĐT đã ban hành yêu cầu định giá để làm căn cứ khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Ngày 25/02/2022, Hội đồng định giá UBND thị xã Bim Sơn, ban hành kết luận định giá tài sản mô phỏng, kết luận:

- 15 cuộn dây đồng nhãn hiệu Hailliang Ø6, mỗi cuộn dài 15m; 01 cuộn có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 394.000 đồng. Tổng là 5.910.000 đồng (năm triệu chín trăm mười nghìn đồng).

- 12 cuộn ống dây đồng nhãn hiệu hailliang Ø10 mỗi cuộn 15m; 01 cuộn có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 1.248.500. Tổng là 14.982.000 đồng (mười bốn triệu chín trăm tám mươi hai nghìn đồng);

- 06 cuộn ống dây đồng nhãn hiệu hailliang Ø12 mỗi cuộn 15m; 01 cuộn có giá trị tại thời điểm bị xâm hại 1.060.000 đồng. Tổng là 6.360.000 đồng (sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

- 03 cuộn ống dây đồng nhãn hiệu hailliang Ø16 mỗi cuộn 15m; 01 cuộn có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 1.500.000 đồng. Tổng là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 cuộn ống dây đồng nhãn hiệu hailliang Ø19 mỗi cuộn 15m, có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 1.820.000 đồng (một triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

- 05 cây đồng đồng nhãn hiệu hailliang Ø28 mỗi cây dài 2,9m; 01 cây có giá trị tại thời điểm bị xâm hại 639.000 đồng. Tổng là 3.195.000 đồng (ba triệu một trăm chín năm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản thiệt hại tại thời điểm bị xâm hại là 36.767.000 đồng (ba sáu triệu bảy trăm sáu bảy nghìn đồng).

Quá trình điều tra chỉ xác định được số tài sản bị cáo Hòa trộm cắp là:

- 06 ống đồng loại Ø28, dài hơn 2,9m; có giá trị là 3.834.000 đồng;

- 02 cuộn dây đồng loại Ø6 dài khoảng 15m có giá trị là 788.000 đồng;

- 03 cuộn dây đồng loại Ø10 dài khoảng 15m có giá trị là 3.745.5000 đồng

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.367.500 đồng (tám triệu ba trăm sáu bảy nghìn năm trăm đồng). Sau khi mua số ống đồng và cuộn dây đồng của H, anh T đã bán lại cùng với những phế liệu khác cho chị Phan Thị Ch, sinh 1974, trú tại: xã H, huyện K, tỉnh H (làm nghề thu mua buôn bán phế liệu). Sau khi mua về, cơ sở thu mua phế liệu của chị Ch phân loại, cắt nhỏ và ép thành khối để bán lại cho các chủ buôn nên không truy thu được vật chứng. Sau đó Nguyễn Đức H đã tự nguyện bồi thường cho Công ty TNHH vật tư cơ điện lạnh Anh T. Số tiền 8.367.500 đồng Công ty nhận đủ, không yêu cầu, thắc mắc gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với H.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS-BS ngày 28/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên bố Nguyễn Đức H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị xử phạt Nguyễn Đức H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản do không thu hồi được nên bị cáo đã bồi thường cho bị hại về giá trị tài sản. Nên đề nghị miễn xét.

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, điều tra viên; VKSND thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai và báo cáo của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 12/02/2022, tại kho điện lạnh của Công ty trách nhiệm hữu hạn vật tư cơ điện lạnh Anh T, thuộc khu 6, B, thị xã B, tỉnh Th. Nguyễn Đức H có hành vi lén lút trộm cắp 06 ống đồng loại Ø28, dài hơn 2,9m; 02 cuộn dây đồng loại Ø6 dài khoảng 15m và 03 cuộn dây đồng loại Ø10 dài khoảng 15m, tổng giá trị là 8.367.500 đồng (*tám triệu ba trăm sáu bảy nghìn năm trăm đồng*). Do tài sản trộm cắp không thu hồi được nên H đã bồi thường số tiền 8.367.500 đồng cho bị hại.

Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất vụ án:

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo H đã thực hiện hành vi một cách táo bạo, lợi dụng đêm tối vắng vẻ và sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Vì vậy, HĐXX cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo Nguyễn Đức H, như thế mới có thể giáo dục bị cáo thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại và bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được đường lối chính sách của pháp luật Nhà nước, từ đó cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các quy định của BLHS, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện là phù hợp với quy định tại khoản 1, 2, 5 điều 65 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với các quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản trộm cắp không thu hồi trả được, bị cáo đã bồi thường toàn bộ bằng tiền là 8.367.500 đồng (*tám triệu ba trăm sáu bảy nghìn năm trăm đồng*) cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm. Nên miễn xét.

[7] Về các vấn đề khác: Số tài sản bị mất khác theo báo cáo của Công ty TNHH vật tư cơ điện lạnh Anh T do chưa xác định được trộm cắp nên cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Hữu T và chị Phạm Thị C : Quá trình điều tra xác định anh T và chị C đều không biết số tài sản trên là do H trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với anh T và chị C.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được kháng cáo bản án theo điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức H 06(Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/5/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho UBND xã N, huyện N, tỉnh N giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 BLHS.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an

cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Về án phí: áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(25/5/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND TX.Bỉm Sơn
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bỉm Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Bỉm Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Sang